

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 70/2008/NQ-HĐND

Việt Trì, ngày 23 tháng 12 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

Về dự toán ngân sách Thành phố Việt Trì năm 2009

Hội đồng nhân dân thành phố Việt Trì khóa xvii kỳ họp thứ 12

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số: 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số: 3819/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2008 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao dự toán chi ngân sách địa phương năm 2009.

Sau khi xem xét tờ trình số: 2170/TTr-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2008 của UBND thành phố đề nghị ban hành Nghị quyết dự toán thu chi ngân sách và các quỹ để lại quản lý qua ngân sách thành phố năm 2009; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội HĐND thành phố và thảo luận.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua dự toán thu chi ngân sách năm 2009:

1. Tổng thu ngân sách Nhà nước: 180.900 triệu đồng
2. Tổng chi ngân sách thành phố và phường, xã: 252.518 triệu đồng
 - a) Chi ngân sách thành phố: 217.369 triệu đồng

Trong đó:

- Chi các nhiệm vụ thuộc ngân sách cấp thành phố: 199.197 triệu đồng
- Chi chương trình mục tiêu: 2.900 triệu đồng
- Dự phòng ngân sách phường, xã: 2.430 triệu đồng
- Bổ sung ngân sách các phường, xã: 12.842 triệu đồng
- b) Chi ngân sách các phường, xã: 33.699 triệu đồng
- c) Chi các quỹ quản lý qua ngân sách thành phố: 1.450 triệu đồng

Điều 2. Thông qua phân bổ ngân sách thành phố năm 2009:

1. Phân bổ chỉ tiêu thường xuyên:

+ Phân bổ 92.829 triệu đồng cho các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách thành phố (có phụ lục đính kèm)

+ Các chỉ tiêu chi thường xuyên còn lại giao cho UBND thành phố và phân bổ cụ thể cho các đơn vị khi có nhu cầu sử dụng.

2. Phân bổ 10.342 triệu đồng số chi bổ sung cân đối cho ngân sách xã năm 2008.

Kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa khu dân cư và hỗ trợ mua máy vi tính mua phần mềm kế toán ngân sách xã giao cho UBND thành phố xét duyệt và phân bổ cụ thể cho các phường xã khi phát sinh nhu cầu chi.

3. Phân bổ vốn đầu tư xây dựng:

3.1. Phân bổ 78.500 triệu đồng từ nguồn thu tiền sử dụng đất (phần ngân sách thành phố được điều tiết); vốn hỗ trợ Trung tâm phát triển vùng năm 2009; vốn hỗ trợ đô thị loại 2 cho các công trình theo phụ lục đính kèm.

3.2. Phân bổ 2.200 triệu đồng từ nguồn kinh phí tiết kiệm chi sự nghiệp giáo dục và thu quỹ xây dựng cơ sở vật chất trường học năm 2009 cho các phường xã để đầu tư xây dựng các trường theo phụ lục đính kèm.

Điều 3. Thông qua các giải pháp chủ yếu để thực hiện dự toán ngân sách năm 2009:**1. Về thu ngân sách:**

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, gắn nhiệm vụ thu ngân sách với nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị.

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các Luật Thuế, đặc biệt là Luật quản lý thuế và Luật thuế thu nhập cá nhân;

- Chỉ đạo Chi cục Thuế và UBND các phường, xã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến cho các đối tượng nộp thuế, các hộ sản xuất, kinh doanh về chính sách, pháp luật của Nhà nước, về nghĩa vụ và trách nhiệm nộp thuế đối với ngân sách Nhà nước; quản lý và khai thác triệt để các nguồn thu vào ngân sách Nhà nước.

- Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng tư vấn Thuế phường, xã; tăng cường các biện pháp chống thất thu ngân sách; xử lý nghiêm các trường hợp nợ đọng thuế, cố tình dấy dưng không nộp thuế theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế khen thưởng vượt thu ngân sách và vượt thu thuế vận tải, thuế xây dựng, cho thuê nhà tư nhân để động viên, khuyến khích các phường xã tăng thu cho ngân sách Nhà nước.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi thu hồi, xét duyệt và giao đất cho dân nhằm khai thác có hiệu quả nguồn thu từ quỹ đất; đôn đốc phường, xã và các phòng chức năng của thành phố đẩy nhanh tiến độ quy hoạch, trình cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất, khẩn trương giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng thiết yếu các khu vực có quỹ đất để cấp đất ở cho nhân dân. Tiếp tục tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tại tất cả các khu vực có điều kiện thuận lợi để tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng. Thu đúng, thu đủ và huy động kịp thời các khoản thu vào ngân sách Nhà nước.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi thu hồi, xét duyệt và giao đất cho dân nhằm khai thác có hiệu quả nguồn thu từ quỹ đất; đôn đốc phường, xã và các phòng chức năng của thành phố đẩy nhanh tiến độ quy hoạch, trình cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất, khẩn trương giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng thiết yếu các khu vực đã có quỹ đất để cấp đất ở cho nhân dân. Tiếp tục tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tại tất cả các khu vực có điều kiện thuận lợi để tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng. Thu đúng, thu đủ và huy động kịp thời các khoản thu vào ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục huy động nguồn lực trong nhân dân để xây dựng hạ tầng đô thị, xây dựng cơ sở vật chất các trường học và đường giao thông tiểu khu.

2. Về chi ngân sách:

- Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan dân cử và các tổ chức chính trị - xã hội đối với các khoản thu chi ngân sách Nhà nước. Các đơn vị thụ hưởng ngân sách chủ động bố trí các nhu cầu chi (kể cả các nhu cầu đột xuất phát sinh trong năm) phù hợp nguồn kinh phí được giao.

- Chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư, UBND các phường, xã tích cực triển khai các thủ tục về đầu tư xây dựng, đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình đã được duyệt chủ trương đầu và phân bổ vốn, đảm bảo có đủ khối lượng để cấp phát và giải ngân nguồn vốn đầu tư đã được phân bổ

- Trong quá trình thực hiện, nếu tăng thu so dự toán được giao thì phải sử dụng 50% nguồn vốn thu ngân sách thành phố được hưởng để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định; số còn lại UBND thành phố xây dựng phương án sử dụng số tăng thu để báo cáo Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND vào dịp cuối năm và báo cáo HĐND thành phố trong kỳ họp gần nhất. Trường hợp số thu không đạt dự toán đã được HĐND Nghị quyết, UBND thành phố xây dựng phương án điều chỉnh giảm một số nội dung để báo cáo Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND thành phố xem xét quyết định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện:

- Hội đồng nhân dân thành phố giao UBND thành phố chỉ đạo và hướng dẫn các cấp, các ngành có liên quan thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực HĐND, các Ban và đại biểu HĐND thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND thành phố Việt Trì khóa XVIII, kỳ họp thứ 12 thông qua.

CHỦ TỊCH

Lê Thị Thúy Liên

Phụ lục 1

Phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách thành phố năm 2009

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Dự toán phân bổ cho các đơn vị	Trong đó Số tiết kiệm để CCTL	Số được sử dụng	Ghi chú
	Tổng số	92.829	1.730	91.099	
1	Quản lý Nhà nước	6.091	260	5.831	
2	Thường trực HĐND	520	41	479	
3	Thành ủy HĐND	2.882	157	2.725	
4	Thành ủy Việt Trì	286	12	274	
5	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc	257	14	243	
6	Đoàn thanh niên CS HCM thành phố	243	9	234	
7	Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố	190	6	184	
8	Hội Nông dân thành phố	191	6	185	
9	Hội Cựu chiến binh thành phố	377	13	364	
10	Thư viện thành phố	280	14	266	
11	Nhà văn hóa thành phố	360	12	348	
12	Trung tâm thể thao thành phố	325	9	316	
13	Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố	443	19	424	
14	Đài truyền thanh truyền hình thành phố	488	19	469	
15	Ban QL chợ thành phố	2.200	54	2.146	
16	Sự nghiệp giáo dục	77.696	1.085	76.611	
16.1	MN Bạch Hạc	520	2	518	
16.2	MN Bền Gót	373	2	371	
16.3	MN Chu Hóa	351	2	349	
16.4	MN Dữu Lâu	508	2	506	
16.5	MN Dệt	162	2	160	
16.6	MN Giã Cầm	807	3	804	
16.7	MN Giấy	429	2	427	
16.8	MN Hùng Lô	168	2	166	
16.9	MN Hoa Hồng	847	3	844	
16.10	MN Hoa Mai	1.127	3	1.124	
16.11	MN Hoa Sen	483	2	481	
16.12	MN Hy Cương	342	2	340	
16.13	MN Kim Đức	204	2	202	
16.14	MN Minh Phương	334	2	332	
16.15	MN Minh Nông	306	2	304	
16.16	MN Nông Trang	494	2	492	
16.17	MN Phượng Lâu	226	2	224	
16.18	MN Sông Lô	254	2	252	
16.19	MN Trung Vượng	338	2	336	
16.20	MN Thanh Miếu	243	2	241	
16.21	MN Thụy Vân	383	3	380	
16.22	MN Thọ Sơn	353	2	351	
16.23	MN Thanh Đình	397	3	394	
16.24	MN Tiên Cát	326	2	324	

STT	Đơn vị	Dự toán phân bổ cho các đơn vị	Trong đó Số tiết kiệm để CCTL	Số được sử dụng	Ghi chú
16.25	MN Tân Đức	125	2	123	
16.26	MN BCH QS tỉnh	268	2	266	
16.27	MN Văn Phú	387	2	385	
16.28	TH Bạch Hạc	1.082	4	1.078	
16.29	TH Chính Nghĩa	1.049	10	1.039	
16.30	TH Chu Hóa	1.297	4	1.293	
16.31	TH Dữu Lâu	1.246	4	1.242	
16.32	TH Đinh Tiên Hoàng	2.151	10	2.141	
16.33	TH Gia Cẩm	2.319	10	2.309	
16.34	TH Hùng Lô	1.046	4	1.042	
16.35	TH Hòa Bình	1.123	4	1.119	
16.36	TH Hy Cương	933	6	927	
16.37	TH Kim Đức	1.334	4	1.330	
16.38	TH Minh Phương	1.038	3	1.035	
16.39	TH Minh Nông	1.045	9	1.036	
16.40	TH Phương Lâu	625	3	622	
16.41	TH Sông Lô	655	3	652	
16.42	TH Thông Nhất	895	4	891	
16.43	TH Tân Dân	1.550	4	1.546	
16.44	TH Thanh Định	1.149	4	1.145	
16.45	TH Thanh Miêu	1.406	4	1.402	
16.46	TH Thọ Sơn	1.402	6	1.396	
16.47	TH Thụy Vân	866	4	862	
16.48	TH Tiên Cát	1.439	10	1.429	
16.49	TH Tân Đức	544	6	538	
16.50	TH Tiên Dung	1.109	3	1.106	
16.51	TH Trung Vương	669	3	666	
16.52	TTBTEMCTT	1.419	4	1.415	
16.53	TH Văn Cơ	1.049	3	1.046	
16.54	TH Văn Phú	1.288	4	1.284	
16.55	THCS Bạch Hạc	1.078	27	1.051	
16.56	THCS Chu Hóa	1.151	11	1.140	
16.57	THCS Dữu Lâu	1.230	21	1.209	
16.58	THCS Nông Trang	2.524	63	2.461	
16.59	THCS Gia Cẩm	2.543	52	2.491	
16.60	THCS Hạc Trì	1.479	29	1.450	
16.61	THCS Hùng Lô	1.042	15	1.027	
16.62	THCS Hy Cương	1.095	9	1.086	
16.63	THCS Kim Đức	1.166	13	1.153	
16.64	THCS Lý Tự Trọng	2.330	53	2.277	
16.65	THCS Phương Lâu	738	12	726	
16.66	THCS Sông Lô	963	19	944	
16.67	THCS Tiên Cát	2.016	40	1.976	
16.68	THCS Tân Đức	648	17	631	
16.69	THCS Thụy Vân	1.578	45	1.533	
16.70	THCS Thọ Sơn	1.609	44	1.565	
16.71	THCS Thanh Định	1.280	15	1.265	
16.72	THCS Trung Vương	915	18	897	
16.73	THCS Văn Cơ	826	18	808	
16.74	THCS Văn Phú	1.122	20	1.102	
16.75	THCS Văn Lang	3.552	106	3.446	
16.76	Chi nghiệp vụ ngành giáo dục	2.428	242	2.186	

STT	Đơn vị	Dự toán phân bổ cho các đơn vị	Trong đó Số tiết kiệm để CCTL	Số được sử dụng	Ghi chú
16.77	Nâng bậc lương hàng năm	200	0	200	
16.78	Xây dựng trường và mua sắm thiết bị	1.700	0	1.700	

Phụ biểu số 2

Danh mục và mức vốn đầu tư xây dựng năm 2009

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình	Mức vốn dự kiến phân bổ
	tổng số vốn phân bổ	78.500
1	XD đường Nguyễn Tất Thành đoạn từ C10 - QL II	20.000
2	XD Trung tâm văn hoá thể thao	1.500
3	Đường từ Thụy Vân đi Thanh Đình. Chu Hoá	10.000
4	Đường Vũ Thế Lang	16.000
5	Đường vào xã Tân Đức	3.000
6	Đường kên bệnh viện y học cổ truyền	1.000
7	Đường vào xã Vân Phú	1.000
8	Hỗ trợ mua xi măng xây dựng đường bê tông các đường xã	4.000
9	Quy hoạch chi tiết các xã Phụng Lâu. Vân Phú, Minh Nông. Minh Phương	3.500
10	Quy hoạch thành phố Lễ hội	2.000
11	Xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp Phụng Lâu	2.000
12	Cải tạo, nâng cấp nhà làm việc UBND thành phố	2.000
13	Vốn đối ứng cho dự án hỗ trợ kỹ thuật do hãng hàng ADB tài trợ	2.500
14	Xây dựng cầu vượt dành cho người đi bộ	2.000
15	Cải tạo nhà để xe, sân vườn cơ quan Thành uỷ	2.000
16	Xây dựng một số tuyến đường ngang	1.000
17	Xây dựng nhà thể thao cơ quan	700
18	Nhà làm việc Trung tâm thể dục thể thao	300
19	Hỗ trợ XD các trường đạt chuẩn Quốc gia	4.000
	<i>Gồm:</i>	
	- Nhà điều hành trường tiểu học Bạch Hạc	300
	- Trường mầm non Bạch Hạc	200
	- Trường mầm non Thanh Miếu	200
	- Trường THCS Tiên Cát	300
	- Trường tiểu học Đình Tiên Hoàng	200
	- Trường tiểu học Sông Lô	500
	- Trường THCS Sông Lô	300
	- Trường mầm non Vân Phú	300
	- Trường Mầm non Kim Đức	200
	- Trường THCS Kim Đức	300
	- Trường mầm non Thanh Đình	300
	- Trường mầm non Hoa Mai	300
	- Trường THCS Tân Đức	300
	- Trường mầm non Thụy Vân	300

Phụ biểu số 3**Phân bổ vốn đầu tư xây dựng các trường
Từ nguồn kinh phí tiết kiệm chi sự nghiệp giáo dục và số
thu quỹ xây dựng cơ sở vật chất trường học năm 2009****1. Nguồn vốn phân bổ: 2.200 triệu đồng**

Gồm:

- Nguồn tiết kiệm chi sự nghiệp giáo dục: 1.4000 triệu đồng
- Nguồn thu quỹ XD cơ sở vật chất trường học năm 2009: 800 triệu đồng

2. Phân bổ cho các công trình: 2.200 triệu đồng

Gồm:

- Trường tiểu học Bạch Hạc: 300 đồng
- Trường tiểu học Sông Lô; 200 đồng
- Trường THCS Sông Lô; 500 đồng
- Trường mầm non Sông Lô: 500 triệu đồng
- Trường mầm non Kinh Đức: 400 triệu đồng
- Trường THCS Kim Đức: 200 đồng
- Trường mầm non Tân Đức: 300 triệu